

V iệt Nam với dân số trên 70 triệu người, trong đó có khoảng 80% dân số sống ở nông thôn với gần 12 triệu hộ gia đình đang là những đơn vị kinh tế tự chủ trong công cuộc đổi mới và phát triển nền kinh tế nhiều thành phần ở nước ta.

Trước đây trong cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, kinh tế tập thể là chủ yếu, kinh tế hộ gia đình chỉ là phụ. Hình thức tập thể hóa cưỡng bức đã tước bỏ quyền tự chủ của hộ nông dân, gây ra sự bất mãn lớn và những thành kiến của nông dân với hợp tác hóa. Kết quả là trong một thời gian dài nền kinh tế nông nghiệp nước ta nằm trong tình trạng trì trệ không phát triển được, đời sống của nông dân ngày càng gặp nhiều khó khăn.

Từ khi có Nghị quyết 10 của Bộ chính trị TW Đảng về đổi mới quản lý trong nông nghiệp, hộ nông dân được xác định là một đơn vị kinh tế tự chủ, được bình đẳng với mọi thành phần kinh tế khác. Nhà nước trao quyền sử dụng ruộng đất lâu dài cho hộ nông dân và khuyến khích nông dân tự do làm giàu đã giải phóng sức lao động trong nông nghiệp và nông thôn, đưa nền kinh tế đất nước thoát ra khỏi sự trì trệ để đi vào thế ổn định và phát triển.

Một trong những chính sách lớn đối với nông nghiệp, nông thôn và nông dân trong mấy năm gần đây là chính sách cho vay trực tiếp đến hộ sản xuất. Thông qua việc triển khai thực hiện Chỉ thị 202/CT ngày 28.6.1991 và Nghị định số 14/CP ngày 2.3.1993 của Thủ tướng chính phủ về chính sách cho vay trực tiếp đến hộ sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp từ năm 1991 đến cuối năm 1995, Ngân hàng nông nghiệp VN (NHNOWN) đã cho vay trên 15 triệu lượt hộ, với doanh số cho vay khoảng 30 ngàn tỷ đồng, dư nợ đến cuối năm 1995 gần 9 ngàn tỷ, chiếm 75% tổng dư nợ của NHNOWN.

Việc cho vay hộ sản xuất cho NHNOWN đã mang lại hiệu quả kinh tế to lớn: vốn tín dụng là đòn bẩy khai thác các tiềm năng kinh tế như đất đai, lao động, tiền vốn sẵn có, tạo điều kiện thâm canh tăng năng suất, đa dạng hóa cây trồng vật nuôi, phát triển ngành nghề mới; từng bước hạn chế và đẩy lùi tệ nạn cho vay nặng lãi ở nông thôn; giải quyết việc làm cho nhiều người lao động; xóa dần các thủ tục, tệ nạn xã hội trong nông thôn...thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển, tạo tiền đề hình thành và mở rộng thị trường hàng hóa ở nông thôn.

Bên cạnh những kết quả đạt được thì việc thực hiện cho vay đến hộ sản xuất của NHNOWN còn có những mặt hạn chế. Một trong những mặt hạn chế đó là hình thức đầu tư cho hộ sản xuất phần lớn là cho vay đến từng hộ riêng lẻ, chi phí cao nhưng lại chưa đáp ứng được tính

CHO VAY HỘ NÔNG DÂN THÔNG QUA TỔ MỘT HÌNH THỨC TÍN DỤNG CẦN ĐƯỢC QUAN TÂM MỞ RỘNG

TRẦN QUỐC TUẤN

Ngân hàng nông nghiệp Minh Hải

thời vụ trong sản xuất nông nghiệp và quan trọng hơn là chưa phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế hộ theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa để đưa nền sản xuất nông nghiệp nước ta lên sản xuất lớn theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Nền sản xuất phát triển đến một mức độ nào đó sẽ xuất hiện những hình thức hợp tác. Đó là tất yếu của quá trình xã hội hóa sản xuất để đáp ứng nhu cầu phát triển của sức sản xuất trong cơ chế thị trường. Ở nước ta trong những năm qua đã xuất hiện nhiều hình thức tổ, nhóm hợp tác liên kết giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất và đời sống sinh hoạt. Đặc biệt tại các tỉnh phía Nam, những mô hình liên kết của hộ nông dân trong sản xuất đã phát triển nhanh và mang lại hiệu quả cao như các tổ liên doanh, liên kết sản xuất nông nghiệp tại An Giang, Vĩnh Long, Tiền Giang, tổ phụ nữ tiết kiệm ở Đồng Nai, Cần Thơ; hay hội làm vườn, hội chăn nuôi bò sữa ở TP.HCM và nhiều tỉnh khác. Chủ thể của sự hợp tác này là những hộ nông dân và sự liên kết hợp tác đều nhằm vào một hoạt động sản xuất kinh doanh tương đối cụ thể như: trồng một loại cây, áp dụng giống mới; chăn nuôi bò sữa, nuôi trồng thủy hải sản; làm dịch vụ trong các khâu làm đất, tưới tiêu, phòng trừ sâu bệnh theo thu hoạch và tiêu thụ sản phẩm. Nó đảm bảo vay vốn tín dụng từ các ngân hàng, giúp đỡ nhau sử dụng hiệu quả nguồn vốn đó và đôn đốc trả nợ đúng hạn. Hình thức hợp tác mới không phải là xóa bỏ kinh tế hộ như trước đây mà trái lại nó phục vụ và tạo điều kiện cho kinh tế hộ phát triển. Hợp tác đã hình thành sự phân công lao động, thúc đẩy sự ra đời những tổ dịch vụ và sản xuất theo chuyên môn hóa và là một khâu quan trọng để thúc đẩy tiến bộ khoa học kỹ thuật, là cơ sở cho các hoạt động chuyển giao công nghệ và truyền bá kỹ thuật ở nông thôn.

Thực hiện cho vay trực tiếp qua tổ: ngân hàng cần chú ý vào tính chất và khả năng hoạt động có hiệu quả của tổ để ký hợp đồng ủy thác từng khâu hoặc toàn bộ các khâu trong quá trình cho vay trực tiếp. Thường tổ chịu trách nhiệm chính trong các khâu: nhận đơn xin vay, thẩm định, tổ chức bình xét, lập danh sách

thành viên được chọn và đề nghị ngân hàng cho vay; kiểm tra, giám sát, đôn đốc các thành viên sử dụng vốn vay đúng mục đích; cùng cán bộ ngân hàng tổ chức giải ngân khi cho vay và thu nợ khi đến hạn; và cùng ngân hàng kiểm tra xem xét giải quyết các vi phạm về tín dụng. Cán bộ tín dụng ngân hàng phụ trách các khâu: tái thẩm định hoặc thẩm định điển hình về sử dụng vốn vay, hướng dẫn thủ tục, thu nợ, xử lý tín dụng...

Muốn thực hiện thành công hình thức cho vay theo tổ, vấn đề mấu chốt là việc hình thành tổ, nhóm phải trên cơ sở tổ chức hợp tác hoàn toàn tự nguyện xuất phát từ lợi ích của bản thân mỗi thành viên, do chính các hộ cùng bàn bạc tự đề xướng, không có sự can thiệp của bất cứ quyền lực hành chính nào. Tự họ bầu ra tổ trưởng, tổ phó là những người đại diện cho chính họ giám sát sự hoạt động của tổ và thay mặt họ đến quan hệ vay vốn ngân hàng. Tuy nhiên, muốn xây dựng được các tổ, nhóm có bài bản đảm bảo đủ cơ sở pháp lý để ngân hàng cho vay cần có sự phối hợp chặt chẽ của chính quyền sở tại, ngân hàng và các tổ chức đoàn thể tại mỗi địa phương, đặc biệt là vai trò của Hội nông dân các cấp trong việc tuyên truyền, giải thích để nông dân tự nguyện, tự giác gia nhập tổ. Buổi họp đầu tiên thành lập tổ nhất thiết phải có sự tham gia của chính quyền và hội nông dân xã. Dựa vào biên bản của phiên họp, kết quả bầu tổ trưởng, tổ phó có chữ ký của từng thành viên trong tổ cùng xác nhận của đại diện chính quyền, hội nông dân xã. UBND xã ra quyết định chỉ tổ mới hội đủ tính chất pháp lý để hoạt động.

Mở rộng hình thức cho vay qua tổ không chỉ khắc phục được những hạn chế trong hình thức cho vay riêng lẻ đến từng hộ sản xuất như đã nói ở trên mà còn mang lại những hiệu quả kinh tế thiết thực cho cả người vay và ngân hàng như tiết kiệm lao động sống đi lại quan hệ vay vốn cho mỗi thành viên, tiết kiệm về chi phí quản lý cho ngân hàng...Ngoài ra, hoạt động của tổ sẽ tạo điều kiện để nhà nước thực hiện tốt chủ trương phát triển và xây dựng nông thôn mới.